

Số: /KH-VPUBND

Lai Châu, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 ngày 20/11/2018, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 132/2025/QH15; các Nghị định của Chính phủ: Số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026.

Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực (PCTNLPTC) năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC; các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo PCTNTC tỉnh, của UBND tỉnh về công tác PCTNLPTC; nâng cao trách nhiệm của cấp uỷ, lãnh đạo Văn phòng trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phòng chống tham nhũng tiêu cực (PCTNTC).

Xây dựng cơ quan Văn phòng trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, liêm chính, kỷ cương; khắc phục những hạn chế, yếu kém tiếp tục ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực từ đó tạo sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động của công chức, viên chức trong phát hiện và đấu tranh PCTNTC.

2. Yêu cầu

Công tác PCTNLPTC phải được triển khai thực hiện cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp

luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh gắn với việc thực hiện Chiến lược quốc gia về PCTNLPTC đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan Văn phòng.

Thực hiện các giải pháp PCTNLPTC gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan, đơn vị, trong đó xác định phòng ngừa là chính; tăng cường công tác tự kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý.

CCVCNLD xây dựng văn hóa công sở, văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng trong đội ngũ đảng viên, công chức, viên chức; bảo đảm sự tham gia tích cực của Nhân dân trong việc giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp PCTNLPTC một cách đồng bộ, thiết thực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng UBND tỉnh; nâng cao hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, tiếp tay (nếu có).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC nhất là các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác PCTNTC (*có danh mục văn bản kèm theo*). Chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch, triển khai thực hiện công tác PCTNTC của cơ quan Văn phòng có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, lãnh đạo Văn phòng và công chức, viên chức, người lao động gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTNLPTC.

Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, gồm: Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 23/5/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác PCTNTC; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 12/5/2023 của

Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc tiếp nhận, quản lý, xử lý và giải quyết nguồn tin về tội phạm; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 29/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch số 352-KH/TU ngày 12/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 105-KL/TW ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản; Kế hoạch số 4485/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTNTC đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về kê khai, kiểm soát, xác minh tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích; tăng cường công tác tự kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực; tập trung ngăn chặn, xử lý nghiêm tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật; kiểm tra, rà soát hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật; theo dõi thi hành văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật, tập trung trong các lĩnh vực, các khâu, các công việc dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ, quản lý nhà nước về các lĩnh vực đấu thầu, đấu giá, thuế, tài chính ngân sách....

Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, theo dõi việc thực hiện văn bản pháp luật nhằm phát hiện các nội dung có kẽ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để tăng cường hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Đơn vị thực hiện: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTNTC, trọng tâm là các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC, đặc biệt là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

Công khai kịp thời, đầy đủ các chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về công tác PCTNTC trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền theo hướng chủ động, sáng tạo và phù hợp với tình hình thực tế: Tổ chức hội nghị, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, tham gia cuộc thi tìm hiểu. Bên cạnh đó, thường xuyên cử công chức tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, chất lượng lãnh đạo, triển khai thực hiện công tác PCTNTC cho lãnh đạo Văn phòng, công chức tham mưu về công tác PCTNTC và những công chức, viên chức làm việc trong các lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng để nắm vững, hiểu đúng, đầy đủ, toàn diện các quy định của pháp luật về PCTNTC.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Tin học và Công báo.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

4. Thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực nhất là các quy định về công khai minh bạch. Thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định

Thực hiện nghiêm quy định về công khai, minh bạch trong các hoạt động của cơ quan nhất là trong quản lý và thực hiện đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư; quản lý tài chính, ngân sách; công tác tổ chức cán bộ và các lĩnh vực khác dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Xây dựng và thực hiện đầy đủ các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường kiểm soát xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ; đổi mới phương thức quản lý; xây dựng đội ngũ cán

bộ các cấp, các ngành có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

Thực hiện nghiêm việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với người có nghĩa vụ kê khai thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2025; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực

Xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch tự kiểm tra nội bộ; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Chỉ đạo thực hiện việc tự kiểm tra về tài chính, kế toán; tự kiểm tra nội bộ việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; kịp thời chấn chỉnh, xử lý và đề ra giải pháp khắc phục các hạn chế, tồn tại (nếu có).

Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra năm 2026 được cấp có thẩm quyền ban hành. Khi phát hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực, kịp thời báo cáo lãnh đạo Văn phòng xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật; đối với các vụ việc có dấu hiệu tội phạm thì chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra để xử lý theo quy định. Thực hiện nghiêm việc công khai kết quả xử lý nhằm phát huy tác dụng giáo dục, cảnh báo, răn đe và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; kịp thời chuyển ngay các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện sang cơ quan có thẩm quyền để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; kiên quyết phòng ngừa, xử lý “tham nhũng vặt”, khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”, tạo chuyển biến rõ nét, thực chất trong công tác PCTNTC. Xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của công chức, viên chức nhất là người đứng đầu cơ quan trong PCTNTCLP

Tiếp tục rà soát, xem xét đối với công chức, viên chức sau khi bị kỷ luật theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời chấn chỉnh, khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, làm việc cầm chừng, sợ sai, không dám làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu đơn vị để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC; thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cấp ủy, lãnh đạo Văn phòng, trưởng các phòng, ban, trung tâm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tập trung quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các quy định của Bộ Chính trị, gồm: Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và các quy định có liên quan.

Chỉ đạo xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc phức tạp, phát sinh, được dư luận xã hội quan tâm theo đúng quy định của pháp luật; tập trung giải quyết kịp thời các vụ việc tố cáo, phản ánh hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền trong nội bộ cơ quan, đơn vị. Thực hiện tốt việc biểu dương, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính – Quản trị.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, ban, trung tâm.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

7. Thực hiện đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025

Thực hiện việc tự đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Bộ Chỉ số tự đánh giá công tác PCTN; bảo đảm đúng yêu cầu về nội dung, phạm vi, đối tượng, phương pháp và tiến độ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

Đơn vị thực hiện: Phòng Hành chính – Quản trị.

Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Phòng Hành chính – Quản trị tham mưu theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện kế hoạch này; phối hợp với các phòng, ban, trung tâm trực thuộc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTNTC theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của Văn phòng UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- V;
- Trưởng các Phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, TP, HCQT.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Văn Ban

DANH MỤC
MỘT SỐ VĂN BẢN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VỀ PCTNTC
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-VPUBND ngày tháng năm 2026 của Văn phòng UBND tỉnh)

Stt	TÊN VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC
I	Văn bản của Đảng
1	Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
2	Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;
3	Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
4	Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
5	Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.
6	Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ;
7	Quy định số 131-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán;
8	Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 27/10/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;
9	Hướng dẫn số 25/HD-BCĐTW ngày 01/08/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống TC;
10	Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.
11	Quy định 189-QĐ/TW ngày 8/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính.
II	Văn bản của Nhà nước

1	Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Luật Phòng, chống tham nhũng sửa đổi năm 2025.
2	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng.
3	Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.
4	Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5	Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ về việc ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.
6	Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
7	Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
8	Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.
9	Các văn bản của Đảng và Nhà nước khác, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTNLPTC tỉnh, UBND tỉnh về công tác PCTNTC.